

ĐỀ CƯƠNG KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1 MÔN GDQP KHỐI 11
NĂM HỌC 2023-2024

Câu 1: Các quốc gia khác có quyền gì ở vùng lãnh hải của quốc gia ven biển?

- A. Tự do hàng hải.
- B. Tự do sử dụng.
- C. Không được phép đi qua.
- D. Đi qua không gây hại.

Câu 2: Phương pháp cố định đường biên giới quốc gia **không** có nội dung nào sau đây?

- A. Dùng đường phát quang.
- B. Đặt mốc quốc giới.
- C. Dùng tài liệu ghi lại đường biên giới.
- D. Cử lực lượng canh gác giữ quốc giới.

Câu 3: Hạ sĩ quan, binh sĩ đang tại ngũ thì bố, mẹ, vợ và con được hưởng những chế độ gì?

- A. Được trợ cấp tiền tàu xe và bố trí nơi ăn nghỉ khi đến thăm đơn vị.
- B. Được miễn đóng thuế nhà đất theo quy định của Chính phủ.
- C. Được khám bệnh theo chế độ bảo hiểm y tế nếu không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc.
- D. Cấp nhà ở, đất ở cho bố mẹ theo quy định.

Câu 4: Hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ từ tháng thứ mấy thì được hưởng thêm 250% phụ cấp quân hàm hiện hưởng hàng tháng?

- A. Từ tháng thứ 22 trở đi.
- B. Từ tháng thứ 25 trở đi.
- C. Từ tháng thứ 27 trở đi.
- D. Từ tháng thứ 30 trở đi.

Câu 5: Công dân nam thuộc trường hợp nào dưới đây **không được** tạm hoãn gọi nhập ngũ trong thời bình?

- A. Có anh, chị hoặc em ruột là hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ.
- B. Công dân đi du học ở nước ngoài có thời gian đào tạo dưới 6 tháng.
- C. Học sinh học tập theo chương trình giáo dục thường xuyên cấp THCS.
- D. Học viên là hạ sĩ quan, binh sĩ đang học tập tại các trường quân đội.

Câu 6: Việc tính thời điểm bắt đầu và kết thúc thời hạn phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan và binh sĩ do ai quy định?

- A. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định.
- B. Thủ tướng Chính phủ quy định.
- C. Thủ trưởng đơn vị quy định.
- D. Chủ tịch nước quy định.

Câu 7: Lãnh thổ quốc gia được cấu thành từ các yếu tố nào?

- A. Lãnh thổ; dân cư; Hiến pháp.
- B. Lãnh thổ; nhân dân; dân tộc.
- C. Lãnh thổ; dân tộc; Hiến pháp; pháp luật.
- D. Lãnh thổ; dân cư; nhà nước.

Câu 8: Hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ được hưởng các chính sách nào?

- A. Được cấp đất ở, nhà ở theo quy định của Chính phủ.
- B. Được cấp nhà ở theo quy định của Chính phủ.
- C. Được tuyển thẳng vào học đại học.
- D. Được nghỉ phép theo quy định của Chính phủ.

Câu 9: Quân nhân chuyên nghiệp có thể phục vụ tại ngũ từng thời hạn hoặc dài hạn đến bao nhiêu tuổi?

- A. 42 tuổi
- B. 45 tuổi
- C. 48 tuổi
- D. 50 tuổi

Câu 10: Hạ sĩ quan và binh sĩ khi xuất ngũ sẽ được hưởng trợ cấp xuất ngũ, trợ cấp tạo việc làm tương đương với

- A. 6 tháng lương cơ bản.
- B. 12 tháng lương cơ bản.
- C. 18 tháng lương cơ bản.
- D. 24 tháng lương cơ bản.

Câu 11: Ở Việt Nam, đối tượng nào dưới đây **không** được thực hiện nghĩa vụ quân sự?

- A. Công dân là nam giới.
- B. Công dân là nữ giới.
- C. Người đang bị giam giữ.
- D. Người theo đạo Công giáo.

Câu 12: Vận động quần chúng tham gia quản lí, bảo vệ biên giới có nội dung gì?

- A. Tăng cường vũ trang cho quần chúng nhân dân.
- B. Thường xuyên nắm chắc tình hình biên giới.
- C. Giáo dục về ý thức độc lập dân tộc, tinh thần yêu nước cho nhân dân.
- D. Tăng cường lực lượng vũ trang nhân dân cho khu vực biên giới.

Câu 13: Việc chuẩn bị cho nam thanh niên đủ 17 tuổi nhập ngũ gồm những nội dung nào?

- A. Đăng kí nghĩa vụ quân sự và kiểm tra sức khỏe.
- B. Huấn luyện quân sự và diễn tập.

C. Kết nạp Đảng hoặc kết nạp Đoàn cho thanh niên.

D. Học tập chính trị, huấn luyện quân sự.

Câu 14: Hạ sĩ quan và binh sĩ khi xuất ngũ được hưởng những khoản trợ cấp nào sau đây?

A. Trợ cấp đất ở, nhà ở.

B. Trợ cấp tạo việc làm do Chính phủ quy định.

C. Trợ cấp khó khăn cho gia đình và bản thân.

D. Tiền hao mòn tuổi thanh xuân.

Câu 15: Một trong những nội dung về vị trí, ý nghĩa xây dựng, quản lý khu vực biên giới quốc gia là gì?

A. Nhằm tăng cường sức mạnh trong quan hệ đối ngoại.

B. Ngăn ngừa hoạt động xâm nhập, phá hoại từ bên ngoài.

C. Để phát triển nền ngoại giao của đất nước.

D. Luôn tăng cường sức mạnh về quốc phòng.

Câu 16: Biển Đông được bao bọc bởi những quốc gia và vùng lãnh thổ nào?

D: Trung Quốc, Thái Lan, Campuchia, Malaysia, Philipin.

A. Úc, Trung Quốc, Thái Lan, Campuchia, Indonesia, Đài Loan.

B. Trung Quốc, Thái Lan, Campuchia, Malaysia, Indonesia, Philipin.

C. Việt Nam, Trung Quốc, Campuchia, Thái Lan, Singgapo, Malaysia, Indonesia, Brunei, Philipin, Đài Loan.

Câu 17: Việc miễn gọi nhập ngũ trong thời chiến do ai hoặc cấp nào qui định?

A. Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

B. Nhà nước quy định.

C. Chính phủ quy định.

D. Bộ Quốc phòng quy định.

Câu 18: Những trường hợp nào sau đây được hoãn nhập ngũ trong thời bình?

A. Có anh, chị em ruột là sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam.

B. Có anh chị em ruột là hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ.

C. Là lao động chính trong gia đình.

D. Đang nghiên cứu công trình khoa học cấp Bộ.

Câu 19: Nội dung nào sau đây về các vùng biển không đúng với quy định của Công ước Liên hợp quốc về Luật biển?

A. Vùng đặc quyền kinh tế cách phía ngoài đường cơ sở 200 hải lý.

B. Ranh giới ngoài vùng tiếp giáp lãnh hải cách đường cơ sở 24 hải lý.

C. Vùng đặc quyền kinh tế cách vùng lãnh hải 200 hải lý.

D. Vùng thềm lục địa cách phía ngoài đường cơ sở 200 hải lý.

Câu 20: Hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị hạng 1 phải tham gia huấn luyện tổng thời gian nhiều nhất là mấy tháng?

A. 06 tháng

B. 09 tháng

C. 12 tháng

D. 03 tháng

Câu 21: Trên mặt cầu bắc qua sông suối có BGQG, việc xác định biên giới như thế nào?

A. Đầu cầu bên nào là biên giới quốc gia bên đó.

B. Biên giới dưới sông, suối ở đâu thì biên giới trên cầu ở đó.

C. Biên giới chính giữa cầu, không kể đến biên giới dưới sông, suối.

D. Biên giới trên cầu là chính giữa dưới sông, suối.

Câu 22: Căn cứ vào độ tuổi, hạ sĩ quan và binh sĩ được chia thành mấy nhóm?

A. 01 nhóm

B. 02 nhóm

C. 03 nhóm

D. 04 nhóm

Câu 23: Hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ từ tháng thứ mấy thì được hưởng thêm 200% phụ cấp quân hàm hiện hưởng hàng tháng?

A. 15 tháng

B. 17 tháng

C. 19 tháng

D. 21 tháng

Câu 24: Hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ có thể được xuất ngũ trước thời hạn trong những trường hợp nào?

A. Là thanh niên xung phong, cán bộ, công chức, viên chức đã phục vụ từ 24 tháng trở lên.

B. Là anh hoặc em trai của liệt sĩ.

C. Là con của thương binh hạng 2.

D. Được Hội đồng giám định y khoa quân sự kết luận là không đủ sức khỏe để tiếp tục phục vụ tại ngũ.

Câu 25: Một trong những nội dung về khái niệm biên giới quốc gia là gì?

- A. Là mặt phẳng giới hạn không gian của một quốc gia.
- B. Là giới hạn ngoài của mặt đất quốc gia.
- C. Là giới hạn lãnh thổ của một quốc gia.
- D. Là đường lãnh thổ của một quốc gia.

Câu 26: Chế độ pháp lí của vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa khác với chế độ pháp lí của vùng lãnh hải như thế nào?

- A. Quốc gia có chủ quyền với hai vùng như vùng Lãnh hải.
- B. Vùng này vẫn thuộc chủ quyền đầy đủ của quốc gia.
- C. Quốc gia có chủ quyền tuyệt đối với hai vùng.
- D. Hai vùng này thuộc quyền chủ quyền và quyền tài phán của quốc gia.

Câu 27: Trong các yếu tố cấu thành lãnh thổ quốc gia, yếu tố nào quan trọng nhất, quyết định nhất?

- A. Lãnh thổ
- B. Nhà nước
- C. Hiến pháp, pháp luật
- D. Dân cư

Câu 28: Một trong những quan điểm của Đảng và nhà nước ta về bảo vệ BGQG là gì?

- A. Xây dựng nhiều công trình quốc phòng nơi biên giới.
- B. Tăng cường lực lượng quân đội.
- C. Tăng cường hơn nữa sức mạnh quốc phòng khu vực biên giới.
- D. Phải dựa vào dân, trực tiếp là đồng bào các dân tộc ở biên giới.

Câu 29: Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là:

- A. Là trách nhiệm quan trọng của mỗi công dân.
- B. Là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân.
- C. Là quyền lợi chính trị của mỗi công dân.
- D. Việc làm thường xuyên của mọi công dân.

Câu 30: Hạn tuổi phục vụ của hạ sĩ quan và binh sĩ ở ngạch dự bị đối với nữ giới là bao nhiêu?

- A. 42 tuổi
- B. 40 tuổi
- C. 38 tuổi
- D. 35 tuổi

Câu 31: Mối quan hệ giữa quốc gia và lãnh thổ như thế nào?

- A. Lãnh thổ được hình thành, tồn tại trong phạm vi quốc gia .
- B. Quốc gia được hình thành, tồn tại, phát triển trong phạm vi lãnh thổ.
- C. Quốc gia hình thành, tồn tại và phát triển cùng với lãnh thổ.
- D. Lãnh thổ quốc gia được hình thành, xác lập từ quốc gia.

Câu 32: Vùng lãnh hải rộng bao nhiêu hải lý và tính từ đâu?

- A. 12 hải lí tính từ vùng đặc quyền kinh tế.
- B. 12 hải lí tính từ đường bờ biển.
- C. 24 hải lí tính từ đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải.
- D. 12 hải lí tính từ đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải.

Câu 33: Việc chuẩn bị cho nam thanh niên đủ 17 tuổi nhập ngũ gồm những nội dung nào?

- A. Huấn luyện quân sự và diễn tập.
- B. Kết nạp Đảng hoặc kết nạp Đoàn cho thanh niên..
- C. Đăng kí nghĩa vụ quân sự và kiểm tra sức khỏe.
- D. Học tập chính trị, huấn luyện quân sự.

Câu 34: Xác định biên giới quốc gia trên đất liền theo cách nào?

- A. Theo các bản làng vùng biên.
- B. Theo độ cao, thấp của mặt đất trong khu vực.
- C. Theo các điểm, đường, vật chuẩn.
- D. Theo ranh giới khu vực biên giới.

Câu 35: Xác định biên giới quốc gia trên đất liền giữa các nước có chung đường biên giới như thế nào?

- A. Được hoạch định phân giới cắm mốc theo ý đồ của nước lớn.
- B. Phân giới cắm mốc thông qua hành động quân sự..

C. Được hoạch định phân giới cắm mốc thông qua tranh chấp.

D. Được hoạch định phân giới cắm mốc thông qua đàm phán, thương lượng.

Câu 36: Xây dựng khu vực biên giới quốc gia vững mạnh toàn diện gồm những nội dung gì ?

A. Vững mạnh về văn hóa, khoa học kỹ thuật, du lịch và dịch vụ.

B. Vững mạnh về chính trị, kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh.

C. Mạnh về tư tưởng - văn hóa, trồng cây gây rừng, phát triển kinh tế.

D. Mạnh về quân sự - an ninh, văn hóa, du lịch.

Câu 37: Theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự năm thì công dân nam đủ bao nhiêu tuổi phải đến cơ quan quân sự để đăng ký nghĩa vụ quân sự?

A. 16 tuổi

B. 17 tuổi

C. 18 tuổi

D. 19 tuổi.

Câu 38: Việt Nam có chung đường biên giới quốc gia trên đất liền với những quốc gia nào?

A. rung Quốc, Thái Lan, Campuchia, Malaysia.

B. Trung Quốc, Lào, Campuchia.

C. Trung Quốc, Malaysia, Indonesia .

D. Trung Quốc, Thái Lan, Campuchia, Mianma.

Câu 39: Thời hạn phục vụ tại ngũ trong thời bình của hạ sỹ quan và binh sỹ là mấy tháng?

A. 24 tháng

B. 18 tháng

C. 21 tháng

D. 16 tháng

Câu 40: Nội dung nào sau đây về các vùng biển không đúng với quy định của Công ước Liên hợp quốc về Luật biển?

A. Từ đường cơ sở ra ngoài 12 hải lí là vùng lãnh hải.

B. Từ mép ngoài lãnh hải ra ngoài 12 hải lí là vùng tiếp giáp lãnh hải.

C. Từ mép ngoài vùng tiếp giáp lãnh hải ra biển là vùng đặc quyền kinh tế cách 200 hải lí so với đường cơ sở.

D. Tính từ vùng lãnh hải ra biển 200 hải lí lãnh hải là vùng thềm lục địa.

Câu 41: Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng sự cần thiết ban hành luật nghĩa vụ quân sự?

A. Kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước của nhân dân Việt Nam.

B. Tạo điều kiện cho công dân làm tròn nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

C. Đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

D. Phục vụ mục tiêu xây dựng quân đội hùng mạnh hàng đầu khu vực châu Á.

Câu 42: Kế thừa và phát huy chế độ tình nguyện tòng quân, miền Bắc Việt Nam bắt đầu thực hiện nghĩa vụ quân sự từ năm nào?

A. Năm 1960.

B. Năm 1967.

C. Năm 1976.

D. Năm 1986.

Câu 43: Cấu trúc Luật nghĩa vụ quân sự 2005 của Việt Nam bao gồm:

A. Lời nói đầu, 10 chương, 70 điều.

B. Lời nói đầu, 11 chương, 71 điều.

C. Lời nói đầu, 12 chương, 72 điều.

D. Lời nói đầu, 13 chương, 73 điều.

Câu 44: Ở Việt Nam, theo Luật nghĩa vụ quân sự 2005, độ tuổi phục vụ tại ngũ của công dân là từ

A. 15 đến hết 45 tuổi.

B. 20 đến hết 50 tuổi.

C. 18 đến hết 45 tuổi.

D. 18 đến hết 25 tuổi.

ĐÁP ÁN

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
D	D	C	B	B	A	D	D	D	A	C	C	A	B	B	C	C	B	C	C	C	B
2	2	2	2	2	2	2	3	3	3	3	3	3	3	3	3	4	4	4	4	4	4
3	4	5	6	7	8	9	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	0	1	2	3	4
C	D	C	D	A	D	B	B	B	D	C	C	D	B	B	B	B	D	D	A	B	D